

Bản án số: 68/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 02/7/2026
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7-THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tường Vân

2. Ông Phạm Hồng Kiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 – Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2026/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2026 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1020/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 1011/2026/QĐST-HNGĐ ngày 12/06/2026, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Hiền; Sinh năm: 1989

HTTT và địa chỉ hiện nay: Thôn 5 Tân Sơn (Nay là thôn 4 Thành Kim), xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hóa. Số CCCD: 038189032105

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Lê Văn Hải; Sinh năm: 1984

HKTT: Thôn Thành Hùng (Nay là thôn 1 Thành Tiến), xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ hiện nay: Đài Loan. Số CMND: 172737468

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 18/3/2026 cũng trong quá trình giải quyết vụ án, chị Phạm Thị Hiền trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Lê Văn Hải kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thành Kim, huyện Thạch Thành (nay là xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hóa) ngày 17/9/2009. Sau khi cưới vợ chồng sống hòa thuận đến năm 2010 thì mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hòa hợp, không cùng chung quan điểm sống và có mâu thuẫn về kinh tế nên thường xuyên xảy ra cãi cọ và đã có lần dẫn đến xô xát, đánh đập. Đến năm 2016, anh Hải đi xuất khẩu lao động bên Đài Loan từ đó đến nay không về nhà, chị cũng động viên anh Hải về làm gần nhà để vợ chồng gần nhau nhưng anh Hải không về. Đến năm

2019, chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở và vợ chồng không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Đến nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hải.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Lê Thị Linh, sinh ngày 16/04/2010 và Lê Huy Hoàng, sinh ngày 07/7/2012. Ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con và không yêu cầu anh Hải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản và nợ chung: Chị Hiền không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo chị Hiền trình bày: Chị chỉ biết hiện nay anh Hải đang đi làm bên Đài Loan, chị không biết địa chỉ cụ thể của anh Hải nên đã có đơn đề nghị Tòa án hỗ trợ trong việc giao (gửi) các tài liệu cho anh Hải và đề nghị Tòa án tiến hành xác minh địa chỉ của anh Hải tại Đài Loan.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã yêu cầu Phòng quản lý xuất nhập cảnh – Công an tỉnh Thanh Hóa cung cấp về thông tin xuất nhập cảnh đối với anh Hải. Tại công văn số 1301/XNC-Đ1, ngày 15/4/2026 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết quả như sau: Anh Lê Văn Hải, sinh ngày 23/12/1984 đã sử dụng hộ chiếu xuất cảnh ngày 22/01/2018 qua cửa khẩu Sân bay Quốc tế Nội Bài bằng hộ chiếu số C2651025. Từ năm 2018 đến năm 2024 thì anh Hải có nhập cảnh về Việt Nam 2 lần. Lần gần đây nhất anh Hải xuất cảnh ngày 30/11/2024 đến nay chưa có thông tin nhập cảnh.

Xác minh tại địa phương xác định: Anh Hải đã đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan từ khoảng năm 2018 đến nay, hiện nay anh Hải vẫn đang làm việc bên Đài Loan nhưng chính quyền địa phương cũng không biết địa chỉ cụ thể của anh Hải.

Làm việc với gia đình anh Hải: Tại các biên bản làm việc ngày 20/3/2026 và ngày 29/05/2026, bà Nguyễn Thị Sở (mẹ đẻ anh Hải) cho biết. Anh Hải đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan từ năm 2018 và có về nhà 02 lần. Đến tháng 11/2024 anh Hải lại đi Đài Loan đến nay chưa về. Anh Hải vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình nhưng bà cũng không biết rõ địa chỉ cụ thể của anh Hải ở đâu. Bà có thông báo qua điện thoại cho anh Hải biết việc Tòa án đang giải quyết vụ án ly hôn giữa chị Hiền với anh Hải nhưng anh Hải không về được nên có nhờ bà thay mặt anh nhận các văn bản tố tụng của Tòa án. Bà Sở thay mặt anh Hải đã nhận các văn bản tố tụng mà Tòa án tổng đạt và cam kết thông báo ngay cho anh Hải được biết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Tòa án đã xác định đúng quan hệ pháp luật và tư cách tố tụng của các đương sự trong vụ án. Từ giai đoạn thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án cũng như các thành viên của Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là HĐXX) và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (Sau đây viết tắt là BLTTDS). Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của BLTTDS.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình. Về hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Hiền được ly hôn anh Lê Văn Hải; Về con chung: Giao cháu Lê Thị Linh, sinh ngày 16/04/2010 và Lê Huy Hoàng, sinh ngày 04/7/2012 cho chị Hiền trực tiếp nuôi dưỡng, anh Hải không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1]. Về thẩm quyền: Chị Phạm Thị Hiền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về ly hôn với anh Lê Văn Hải, anh Hải hiện nay đang làm việc tại Đài Loan nhưng có hộ khẩu thường trú trước khi xuất cảnh tại xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hóa nên xác định đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7- Thanh Hóa, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Hải: Anh Hải hiện đang đi làm tại Đài Loan nhưng không rõ địa chỉ cụ thể. Qua làm việc với thân nhân của anh Hải thấy rằng, anh Hải vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình, mẹ đẻ anh Hải đã nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và cam kết thông báo lại ngay cho anh Hải. Căn cứ Điều 10, nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐPT, ngày 16/5/2024 và hướng dẫn tại Công văn số 253/TANDTC-PC, ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao thì đây được xác định là đã tổng hợp lệ cho đương sự.

[3]. Trong vụ án có con chưa thành niên nên Tòa án đã tiến hành xác minh để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo khoản 3 Điều 208 BLTTDS và đã thông báo kết quả thu thập tài liệu chứng cứ cho các bên đương sự cũng nhưng VKS được biết.

[4]. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ cho các bên đương sự, nhưng anh Hải vắng mặt nên Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vắng mặt anh Hải và đã thông báo kết quả phiên họp cho anh Hải theo khoản 3 Điều 210 BLTTDS.

[5]. Chị Hiền có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 BLTTDS.

[6]. Tại phiên tòa, chị Hiền vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Hải vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238 BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt chị Hiền và anh Hải.

[7]. Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Hiền và anh Lê Văn Hải kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thành Kim, huyện Thạch Thành (nay là xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hóa) ngày 17/9/2009 và không vi phạm các điều cấm của Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2018 thì mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do vào năm 2018 anh Hải đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Việc này đã được các cấp chính quyền xã Kim Tân xác nhận, đồng thời cũng phù hợp với nội dung mà Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương. HĐXX nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Hiền được ly hôn anh Hải.

[8]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung. Do anh Hải đang đi xuất khẩu lao động và cũng không có địa chỉ cụ thể nên không có thời gian và điều kiện để

chăm sóc con. Do đó, nên chấp nhận yêu cầu của chị Hiền, giao cả hai con cho chị Hiền trực tiếp nuôi dưỡng, anh Hải không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hiền.

[9]. Về tài sản: Chị Hiền không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[10]. Về án phí: Chị Hiền phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 273; Khoản 2 Điều 479 BLTTDS; Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Điều 10, Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP, ngày 16/5/2024 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao; Điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Hiền:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Hiền được ly hôn anh Lê Văn Hải

2. Về con chung: Giao cháu Lê Thị Linh, sinh ngày 16/04/2010 và Lê Huy Hoàng, sinh ngày 04/7/2012 cho chị Hiền trực tiếp nuôi dưỡng, anh Hải không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hiền.

Anh Hải có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị Hiền phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Thanh Hóa theo biên lai số BLTU/26E/0002039 ngày 18/3/2026. Chị Hiền đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt chị Phạm Thị Hiền và anh Lê Văn Hải. Chị Hiền có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Anh Hải có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 7 - Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Kim Tân;
- Các đương sự;
- Lưu HSPA.



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Kiên

Nguyễn Thị Tường Vân

Nguyễn Thị Cúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Kiên

Nguyễn Thị Tường Vân

Nguyễn Thị Cúc